

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: Phó giáo sư

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ☐; Phó giáo sư ☒

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: **Giao thông vận tải**; Chuyên ngành: **Xây dựng cầu**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **HỒ XUÂN NAM**

2. Ngày tháng năm sinh: **20/05/1982**; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: **Việt Nam**;

Dân tộc: **Kinh**; Tôn giáo: không.

3. Đảng viên Đảng CSVN: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố:

Hồng Lộc, Lộc Hà, Hà Tĩnh

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

Phòng 703 chung cư Yên Hòa Sunshine, Yên Hòa, Cầu Giấy – Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện):

Bộ môn Cầu Hầm

Phòng 305 nhà A6, Trường ĐHGTVT, số 3 phố Cầu Giấy, Láng Thượng, Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: **0978-918 968**

Địa chỉ E-mail: **hxnam@utc.edu.vn**

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 7/2005 đến 6/2007: Trợ giảng Bộ môn Cầu Hầm, Trường Đại học GTVT

Từ 7/2007 đến 9/2010: Giảng viên Bộ môn Cầu Hầm, Trường Đại học GTVT

Từ 10/2010 đến 12/2013: Nghiên cứu sinh, Đại học Strasbourg – CH Pháp

Từ 01/2014 đến nay: Giảng viên Bộ môn Cầu Hầm, Trường Đại học GTVT

Từ 9/2017 đến nay: Phó trưởng phòng CTCT&SV, Trường Đại học GTVT

Chức vụ hiện nay: Phó trưởng phòng CTCT&SV, Trường Đại học GTVT

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng phòng CTCT&SV, Trường Đại học GTVT

Cơ quan công tác hiện nay (khoa, phòng, ban; trường, viện; thuộc Bộ):

Bộ môn Cầu Hầm, Trường Đại học GTVT, Bộ giáo dục và đào tạo

Địa chỉ cơ quan: số 3 phố Cầu Giấy, Láng Thượng, Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 04-3766 8029, Địa chỉ E-mail: bmcau@utc.edu.vn, Fax:

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có) :.....

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm.....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có) :.....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):.....

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày 10 tháng 6 năm 2005, ngành: **Xây dựng Cầu đường**, chuyên ngành: **Cầu Đường Bộ**

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): **Trường Đại học GTVT, Việt Nam**

- Được cấp bằng ThS ngày 13 tháng 5 năm 2010, ngành: **Xây dựng CTGT**, chuyên ngành: **Cầu Hầm**

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): **Trường Đại học GTVT, Việt Nam**

- Được cấp bằng TS ngày 14 tháng 5 năm 2014, ngành: **Kỹ thuật XD**, chuyên ngành: **Xây dựng Công trình**

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): **Đại học Strasbourg, CH Pháp**

10. Đã được công nhận chức danh PGS ngày.....tháng.....năm....., ngành:.....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó GS** tại HECDSGS cơ sở: **Trường Đại học GTVT**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó GS** tại HECDSGS ngành: **Giao thông vận tải**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- **Ứng dụng vật liệu và kết cấu tiên tiến trong công trình cầu, hầm**
- **Ứng xử của vật liệu hạt rời ở trạng thái không bão hòa**
- **Ảnh hưởng của việc xây dựng công trình đến lún bề mặt**

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

Đã hướng dẫn **07** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;

Đã hoàn thành **02** đề tài NCKH cấp Trường; Thụ ký **04** đề tài NCKH cấp Bộ đã bảo vệ;

Đã công bố **25** bài báo KH, trong đó **04** bài báo KH trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín;

Số lượng sách đã xuất bản **03**;

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất (sách hoặc đề tài NCKH hoặc bài báo KH). Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN (nếu có); với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí đăng, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ thuộc loại nào: ISI(SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ thống CSDL quốc tế khác; chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số trích dẫn của bài báo.

- (1) **Hồ Xuân Nam**, Chu Viết Bình, Nguyễn Xuân Lam, Chu Văn An: Công trình Nhân tạo F2, Nhà xuất bản GTVT, 2017.

- (2) Nguyễn Phương Duy, **Hồ Xuân Nam**, Chu Viết Bình: Thiết kế Metro, Nhà xuất bản GTVT, 2019.
 - (3) **Xuan Nam Ho**, Hossein Nowamooz, Cyrille Chazallon and Bernard Migault: Effective stress concept for the effect of hydraulic hysteresis on the resilient behavior of low traffic pavements. International Journal of Pavement Engineering, Vol.16, Issue.9, pp. 842-856, 2015 (SCIE).
 - (4) **Đề tài NCKH cấp Trường**: Nghiên cứu bê tông tính năng siêu cao cho vỏ hầm lắp ghép sử dụng trong hầm của tuyến Metro thi công theo phương pháp khiên đào. Mã số T2017-CT-81, Chủ nhiệm: TS. **Hồ Xuân Nam**, Trường Đại học GTVT, 2017.
 - (5) **Hồ Xuân Nam**: Ảnh hưởng của kết cấu và khoảng cách bố trí dầm ngang đến sự làm việc của cầu dầm thép liên hợp dạng thang. Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải, số 53, tháng 8, trang 15-20, 2016.
15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):
 Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2014-2015, 2015-2016; Bằng khen của Bộ trưởng BGD&ĐT năm học 2015-2016;
 Thành tích cao trong hoạt động khoa học công nghệ giai đoạn 2013-2015; Thành tích cao trong hoạt động khoa học công nghệ giai đoạn 2015-2018.
16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, thời hạn hiệu lực từ ... đến ...)

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

Có đủ tiêu chuẩn Nhà giáo theo quy định của Luật giáo dục và các văn bản hướng dẫn thực hiện:

- a) Phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt;
- b) Đạt trình độ chuẩn được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ;
- c) Đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp;
- d) Lý lịch bản thân rõ ràng.

Luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của Nhà giáo theo quy định:

- a) Giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục;
- b) Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và điều lệ nhà trường;
- c) Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học;
- d) Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học;
- e) Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 11 năm.

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

TT thâm niên	Khoảng thời gian	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2013 – 2014				150	662	0	412/662
2	2014 – 2015			25	150	919	25	769/994
3	2015 – 2016			75	150	919	75	769/1054
3 năm học cuối:								
4	2016 – 2017			80	198	789	148	659/937
5	2017 – 2018			40	180	852	170	802/1002
6	2018 – 2019				180	663	124	607/787

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: **tiếng Pháp**

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒ :

– Học ĐH ☐; Tại nước:

– Bảo vệ luận án ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước : **CH Pháp**; năm 2013

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐ :

– Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:.....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☒:

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ: **tiếng Pháp**

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): **Trường Đại học GTVT, Việt Nam**

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bản, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS:

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từđến....	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Huy Hoàng		X	X		2015-2016	Trường ĐH GTVT	2017
2	Bùi Quang Cường		X	X		2015-2016	Trường ĐH GTVT	2016
3	Nguyễn Đình Lý		X	X		2015-2016	Trường ĐH GTVT	2017
4	Nguyễn Hoài Sơn		X	X		2016-2017	Trường ĐH GTVT	2017
5	Nguyễn Tuấn Hùng		X	X		2016-2017	Trường ĐH GTVT	2017
6	Đặng Đức Việt		X	X		2016-2017	Trường ĐH GTVT	2017
7	Hoàng Mạnh Đức		X	X		2017-2018	Trường ĐH GTVT	2018

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học: **sau khi bảo vệ học vị TS**

– Sách được tính điểm là sách đã xuất bản, đã nộp lưu chiểu trước thời điểm hết hạn nộp hồ sơ, có xác nhận đã được sử dụng của cơ sở giáo dục đại học;

– Ứng viên tự sắp xếp và kê khai theo mức độ chất lượng khoa học từ cao xuống thấp, nếu là sách viết chung thì phải đánh dấu phần mình biên soạn; Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; Đối với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS.

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH
Trước khi bảo vệ luận án TS: Không có						
Sau khi bảo vệ luận án TS						
1	Công trình nhân tạo F2	GT	NXB GTVT 2017	4	Chủ biên, viết chương 1, 4, 7	Biên bản nghiệm thu giáo trình
2	Thiết kế Metro	GT	NXB GTVT 2019	3	Viết chương 1 từ trang 05-21 và viết chương 4, 5.	Biên bản nghiệm thu giáo trình
3	Phương pháp hiện đại phân tích kết cấu cầu	GT	NXB GTVT 2019	4	Viết chương 1 từ trang 07-22.	Biên bản nghiệm thu giáo trình

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.....đến trang.....(ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên CT, ĐT	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Nghiên cứu một số giải pháp phòng chống và sửa chữa vết nứt vỏ hầm trong các công trình hầm giao thông phù hợp với điều kiện thực tế ở Việt Nam	CN	T2015-CT-20, cấp Trường	01/2015-12/2015	23/12/2015
2	Nghiên cứu bê tông tính năng siêu cao cho vỏ hầm lắp ghép sử dụng trong hầm của tuyến Metro thi công theo phương pháp khiên đào	CN	T2017-CT-81, cấp Trường	01/2017-12/2017	14/12/2017
3	Nghiên cứu xây dựng bộ cơ sở dữ liệu về các đặc trưng nứt của các loại bê tông thường dùng trong xây dựng giao thông	TK	B2006-04-11, cấp Bộ	01/2006-12/2006	2/01/2007
4	Nghiên cứu ứng dụng các mô hình phá hủy giòn vào tính toán thiết kế các công trình giao thông	TK	B2008-04-66, cấp Bộ	01/2008-12/2008	16/01/2009
5	Nghiên cứu cơ chế thấm nước và không khí qua bê tông, ứng dụng trong phân tích cơ chế ăn mòn các công trình giao thông	TK	B2010-04-118, cấp Bộ	01/2010-12/2010	25/5/2011
6	Đánh giá sự suy giảm độ bền tức thời và dài hạn của các công trình cầu, hầm bằng bê tông cốt thép và bê tông dự ứng lực	TK	B2015-04-17, cấp Bộ	01/2015-12/2016	29/12/2017

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả NCKH và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế): **sau khi bảo vệ học vị TS**

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; Đối với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
Trước khi bảo vệ luận án TS								
1	Mô phỏng vùng cục bộ đầu neo cáp DUL	2	Tạp chí khoa học GTVT			24	9-13	2008
2	Phân tích cơ chế phá hủy dầm bê tông cốt thép theo cơ học rạn nứt và cơ học phá hủy bê tông	2	Tuyển tập công trình khoa học, Hội nghị cơ học toàn quốc			1	253-260	2009
3	Effects of loading and temperature on gas permeability of concrete	3	Science Journal of Transportation			2	106-115	2010
4	Ảnh hưởng của phá hủy bê tông đến độ bền dài hạn của các kết cấu bê tông cốt thép	2	Tuyển tập công trình khoa học, Hội nghị cơ học toàn quốc			2	1113-1123	2012
5	Unsaturated resilient behavior of a natural compacted sand	4	Springer Series in Unsaturated Soils: Research and Applications (proceedings of the international conference)			2	151-159	2012
6	The effective stress concept in the cyclic mechanical behaviour of a natural compacted sand	4	Engineering Geology	SCI (IF= 3.909)	07	152	67-76	2013
7	Influence of hydraulic hysteresis on the cyclic mechanical behavior of a natural compacted sand	4	Multiphysical Testing of Soils and Shales, Springer Series in Geomechanics and Geoengineering (proceedings of the international conference)				87-92	2013

Sau khi bảo vệ luận án TS								
8	Effect of hydraulic hysteresis on low-traffic pavement deflection	4	Road Materials and Pavement Design	SCIE (IF= 2.199)	02	15	642-658	2014
9	Influence of fine content and water content on the resilient behaviour of a natural compacted sand	4	Road Materials and Pavement Design	SCIE (IF= 2.199)	05	15	602-621	2014
10	Effective stress concept in unsaturated compacted granular soil	2	Tuyển tập công trình khoa học, Hội nghị cơ học kỹ thuật toàn quốc			2	313-318	2014
11	Effective stress concept for the effect of hydraulic hysteresis on the resilient behavior of low traffic pavement	4	International Journal of Pavement Engineering	SCIE (IF= 2.322)	05	16	842-856	2015
12	Phân tích ứng xử cơ học của bê tông với các cốt liệu khác nhau bằng tiếp cận đa lớp	3	Tuyển tập công trình khoa học, Hội nghị khoa học toàn quốc, Cơ học vật rắn biến dạng lần thứ XII			1	6-12	2015
13	Ứng xử của bản bê tông sử dụng thanh polymer cốt sợi thủy tinh dưới tác dụng của nhiệt độ thay đổi và tải trọng tĩnh	3	Tạp chí GTVT			12	55-58	2015
14	Ảnh hưởng của độ ẩm đất chặt tới sức chống cắt của vật liệu hạt rời	2	Tuyển tập Hội nghị Khoa học Giảng viên Trẻ Khoa Công Trình, Đại học Giao thông Vận tải				28-32	2015
15	Ảnh hưởng của biện pháp thi công và điều kiện địa chất đến hiện tượng nứt công trình hầm	3	Tạp chí GTVT			1+2	82-85	2016
16	Ảnh hưởng của chu trình ướt-khô tới ứng xử của cát đắp nền	1	Tạp chí khoa học GTVT			52	18-23	2016

17	Ảnh hưởng của kết cấu và khoảng cách bố trí dầm ngang đến sự làm việc của cầu dầm thép liên hợp dạng thang	1	Tạp chí khoa học GTVT			53	15-20	2016
18	Evaluation of creep effects on span deflection of prestressed continuous cantilever bridge based on ACI and CEB-FIB creep models	3	Special Issue of the Transport Journal (proceedings of the International Conference on Sustainability in Civil Engineering)			11	134-136	2016
19	Analysis of factors affecting the surface subsidence due to shield tunnel construction	2	Special Issue of the Transport Journal (proceedings of the International Conference on Sustainability in Civil Engineering)			11	315-318	2016
20	Modeling damages and cracks growth in concrete beam using a 3D discrete element method	2	Special Issue of the Transport Journal (proceedings of the International Conference on Sustainability in Civil Engineering)			11	148-151	2016
21	Ảnh hưởng của từ biến bê tông dầm mới đến độ võng và mô men uốn của các dầm khi mở rộng cầu cũ	4	Tạp chí khoa học GTVT			58	3-9	2017
22	Nghiên cứu ứng dụng bê tông chất lượng siêu cao cho vỏ hầm đúc sẵn	3	Tạp chí GTVT			11	73-77	2017
23	Interfacial debonding modeling in composite material using a 3D discrete element method on a fragmentation test	2	Special Issue of the Transport Journal (proceedings of the International Conference on Sustainability in Civil Engineering)			11	359-363	2018
24	Ứng dụng bê tông chất lượng siêu cao cho cọc của các công trình ở khu vực bị xâm thực	1	Tạp chí GTVT			6	38-41	2019
25	Nghiên cứu kết cấu nhịp cầu Extradosed có sườn bằng bản thép lượn sóng	1	Tạp chí Cầu Đường			6	8-11	2019

Chú thích: (*) gồm SCI, SCIE, ISI, Scopus (KHTN-CN); SSCI, A&HCI, ISI và Scopus (KHXXH-NV); SCI nằm trong SCIE; SCIE nằm trong ISI; SSCI và A&HCI nằm trong ISI.

- Trong đó bài báo đăng trên tạp chí quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng TS: 01 bài báo.

7.2. Bảng phát minh, sáng chế

TT	Tên bằng	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				
...				

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày tháng năm	Số tác giả
1				
...				

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

....

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐;
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐;
- Công trình khoa học đã công bố: ☐;
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ: ☐;
- Hướng dẫn NCS, ThS: ☐;

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2019
Người đăng ký



Hồ Xuân Nam

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

1. Những nội dung “Thông tin cá nhân” TS. Hồ Xuân Nam đã kê khai là đúng với Hồ sơ Trường Đại học Giao thông vận tải quản lý;
2. TS. Hồ Xuân Nam là giảng viên trong biên chế của Trường Đại học Giao thông vận tải, đã tham gia giảng dạy đại học từ năm 2007 đến nay và giảng dạy sau đại học từ năm 2015 đến nay. Trong thời gian công tác nói trên, TS. Hồ Xuân Nam đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của người giảng viên.

Những nội dung còn lại, TS. Hồ Xuân Nam tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2019



PGS.TS. Nguyễn Ngọc Long